

# Cursillo

ngành Việt Nam tại châu Âu

## Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Ôn Cứu Độ...  
(Lm Mai Đức Vinh) 2
- Năm linh mục  
(Lê Đình Thông) 3
- Hội ngộ tháng hoa  
(K7) 5
- Mùa Xuân  
(Duy Bình) 6
- Kinh chiều  
(E.N.K23) 7
- Tiếng MẸ dịu êm  
(NTS) 8
- Một tin vui 9
- Khoá 3 ngày của Th' Phaolô  
(\*HCT) 10
- Sinh hoạt Hậu Cursillo 11

## SINH HOẠT HÀNG THÁNG

### Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 13/06/2010  
14g30n - 17g00

### Ultreya - Lễ kính Thánh Phaolô :

Chúa nhật 27/06/2010  
14g30 – 18g00

## Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>  
eMail : [duongermont@gmail.com](mailto:duongermont@gmail.com)



Mission Catholique Vietnamienne  
38 Rue des Épinettes  
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701  
Fax. +33 (0) 156 802 268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

## Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Một trong những yêu cầu đối với người cursillista khi đi giúp khóa là sự vâng phục. Đây là nhân đức quan trọng góp phần vào sự thành công của một Khóa Cursillo. Nhưng vâng phục là sao ? Nếu chúng ta không hiểu rõ ý nghĩa thì có thể vâng phục là một chuyện lỗi thời, hạ thấp phẩm giá con người, khó chấp nhận. Nhất là trong thời buổi ngày hôm nay với một số xu hướng “tiến bộ” xuất hiện trong xã hội và ngay cả trong Giáo Hội. Phải chăng vâng phục là một sự phục tùng mù quáng, tuân theo lẽ luật một cách máy móc, không cần suy xét ? Trên lập trường Đức Tin, câu trả lời là không phải như vậy.

Đức Tin soi sáng chúng ta cho thấy vâng phục đòi hỏi một tinh thần hy sinh, “hiền tế” ý riêng của mình vì ích lợi chung của tập thể. Có thể nói, nếu không hy sinh thì không thể vâng phục. Trong vườn Cây Dầu, trước khi đi nhận khổ hình, Đức Kitô đã cầu nguyện :”Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này xa con. Tuy vậy, xin đừng làm theo ý con, mà làm theo ý Cha” (Lc 22, 42). Nhìn xa hơn nữa, chúng ta thấy việc hy sinh ý riêng để vâng phục bắt nguồn từ nhân đức khiêm nhường. Truy nguyên lên nữa thì sẽ thấy nhân đức khiêm nhường lại xuất phát từ lòng “yêu thương”. Như vậy, ba ý niệm “Tình Thương-Hy Sinh-Vâng Phục” có quan hệ liên xuyên với nhau. Thầy Chí Thánh chúng ta đã phán : “Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người” (Ga 15, 10). Do đó, định nghĩa vâng phục của người Công Giáo nói chung và người cursillista nói riêng là “đáp ứng một cách tự do và trách nhiệm trong tình yêu thương”. Nói các khác, vâng phục có nghĩa là phải biết lắng nghe và mở rộng trái tim mình ra để chấp nhận thi hành vì yêu mến. “Nghe theo” vì yêu mến.

Chúng ta vâng phục trong Khóa Cursillo vì chúng ta yêu mến Thầy Chí Thánh, yêu mến Phong Trào, từ Đức Ông Linh Hưởng Giáo Phận đến Quý Cha, Quý Thầy linh hướng Phong Trào đến tất cả Quý Anh Chị Cursillistas. Và chúng ta cũng được học tập, Phong Trào Cursillo là hình ảnh Giáo Hội thu hẹp. Nhưng rất tiếc, cursillistas nói riêng và giáo dân nói chung, chưa được học tập nhiều về tình yêu mến của giáo dân đối với Giáo Hội. Chính vì vậy mà phản ứng của một số tu sĩ và giáo dân trước những quyết định của Tòa Thánh, của Đức Giáo Hoàng trong thời gian qua đã được đánh giá là «có vâng mà không phục».

Chắc hẳn trong Tháng Hoa, Quý Anh Chị đã sốt sắng lần chuỗi Mân Côi và cầu khẩn Đức Trinh Nữ Maria cầu bầu cho Giáo Hội, cho Đức Thánh Cha, cho Giáo Hội Việt Nam, cho hai khóa Cursillo sắp tới. Bước sang tháng 6, chúng ta cũng chuẩn bị mừng lễ các thánh Phêrô, Pháo lô hai cột trụ của Giáo Hội. Chúng ta hãy tích cực rèn luyện cho bản thân lòng mến yêu Giáo Hội để có thể vâng phục trong tình yêu vô biên Thầy Chí Thánh đã ban cho chúng ta.

YÊU THƯƠNG và VÂNG PHỤC

# ƠN CỨU ĐỘ TRONG ĐỨC GIÊSU KITÔ VÀ GIÁ TRỊ CỨU ĐỘ CỦA CÁC TÔN GIÁO TRÊN TRẦN GIAN

*Linh mục Giuse Mai Đức Vinh*

Mới đây vài chục năm, vấn đề tiên quyết đặt ra trong việc dạy giáo lý kinh bản là: Làm sao sống và truyền đạt đức tin trong thời buổi con người thờ ơ lãnh đạm với đạo giáo?

Nhưng ngày nay có lẽ vấn nạn sau đây mới là tiên quyết hơn: Làm sao sống và làm chứng về đức tin trong thời đại đa nguyên tôn giáo này?

[...]

*(phần cuối - tiếp theo bản tin 149)*

## **KITÔ GIÁO NHƯ LÀ TÔN GIÁO ĐỐI THOẠI.**

Với viện cớ của sự đối thoại và tôn trọng những tôn giáo khác trong những dị biệt của họ, chúng ta không thể hy sinh thái độ phổ quát tính của sự trung gian của Chúa Kitô. Đó là ý lực chính đã soi dẫn cho một số suy tư của tôi. Yêu sách đầu tiên của đối thoại, là sự trung thực với chính mình. Vậy nên tôi chấp nhận xác định vị trí trong phạm vi của thuyết qui nạp hay còn gọi là lý thuyết về sự toàn kết. Không hề là gây chướng ngại cho đối thoại, nhưng chính là sự đào sâu căn tính Kitô giáo hẳn giúp chúng ta diễn lộ tính cách phi đế chế của Kitô giáo. Tôi thiết nghĩ điều khẩn cấp là Kitô giáo phải bỏ giải thích độc đoán về sự toàn kết của những tôn giáo khác. Đó là điều tôi muốn gợi ý dẫn để kết luận.

Nhiều thần học gia ngày nay có một ý thức mạnh mẽ hơn về vấn đề Do Thái. Đó là một điểm có tính quyết định cho nền thần học Kitô giáo về các tôn giáo. Sự “ly khai nguyên khởi” manh nha từ sự tách rời giữa Giáo Hội tiên khởi và Do Thái, là dấu biểu của cuộc đối thoại nguyên khởi đã được ghi vào tờ khai sanh của Kitô giáo. Tiếp sau Công Đồng Vatican II, đa số các nhà thần học Công giáo thỏa hợp trong khẳng định rằng, mặc dù bị “án phạt”, Do Thái vẫn luôn là dân được chọn và được Thiên Chúa giao ước. Nói cách khác, Do Thái diễn lộ một biểu trưng bất khả hoán giảm, không thể bị hòa nhập vào Giáo Hội lịch sử. Người ta sẽ nói về một cuộc đối diện giữa Do Thái và Giáo hội cho tới tận thế. Như thế, đối nghịch với thuyết tuyệt đối công giáo thống trị trong nền thần học chống cải cách, người ta phải sẵn sàng nhìn nhận điều mà Urs Von Balthasar gọi là “tính không công giáo” của Giáo Hội trong chiều kích lịch sử của mình.

Vậy thì, từ một Do Thái bất khả hoán giảm, người ta có thể tìm cách suy nghĩ về cái bất khả hoán giảm của những tôn giáo lớn trên thế giới. Thật vậy, có thể phát hiện một sự tương hợp giữa tương quan của Kitô giáo sơ khai với Do Thái giáo, và tương quan của Kitô giáo đương thời với các tôn giáo trên thế giới. Người ta phải

nắm chắc đồng một lượt và không mâu thuẫn nhau rằng: Những lời hứa của Dân Chúa sẽ toàn kết trong dân của Giao Ước mới, và, nói cho sát ý, Giáo Hội không thay thế Do Thái. Điều này giúp chúng ta mừng tượng về một sự toàn kết không độc đoán.

Ngay dù cho chúng ta không thể phân định rõ ràng tương quan của hai Giao Ước với tương quan của Do Thái giáo và Kitô giáo, tương quan tinh tế giữa Cứu Ước và Tân Ước khiến chúng ta hiểu thấu hơn tương quan giữa Do Thái giáo và Kitô giáo. Đức Giêsu đã không muốn thay thế tôn giáo cũ bằng một tôn giáo mới. Ngài đã mở rộng cho toàn thể những dân ngoại quyền hưởng gia tài vốn chỉ dành cho dân được tuyển chọn. Phải chăng quá táo bạo khi luận định tương quan của Giáo Hội sơ khai với Do Thái giáo như mẫu mực cho tương quan hiện tại của Tin Mừng với các tôn giáo khác và các nền văn hóa? Nếu đã nói Giáo hội không hội nhập và không thay thế Do Thái, thì cũng phải chấp nhận lập trường cho rằng: Kitô giáo không hội nhập và không thay thế những phong phú chân thực của những truyền thống tôn giáo khác. Chính vì thế, hầu như chúng ta có nền tảng thần học để tiến tới từ thuyết đa nguyên tôn giáo trên bình diện sự kiện, đến thuyết đa nguyên tôn giáo trên bình diện nguyên lý.

Bài học sâu xa của giáo thuyết cổ truyền về những “hạt mầm của Ngôi Lời” cho thấy sự mặc khải lịch sử mà Chúa Kitô chớp đỉnh toàn kết, không chối bỏ mặc khải có sẵn trong lịch sử tôn giáo từ khởi thủy của nhân loại. Nếu lịch sử tôn giáo của Do Thái là một chuẩn bị Tin Mừng sánh với sự toàn kết Kitô, điều này cũng là thực cho những lịch sử tôn giáo khác của nhân loại, ngay cả chỉ nói đến những tương đồng tổng quát. Mặc dầu những bất toàn và cả những thoái hóa của chúng, người ta vẫn có thể tiếp tục nói đến chúng như tôi đã nói đến trong tham luận này, bằng những từ ngữ “chuẩn bị Tin Mừng” dựa trên sự qui phục của chúng trong Đức Giêsu Kitô. Nhưng với điều kiện đừng hiểu “giá trị cứu độ” của những tôn giáo như là “giá trị thấp hơn” và như là “giá trị giao thời” sẽ mất đi khi nào đạt tới sự toàn kết của nó trọn vẹn trong Kitô giáo.

Mỗi khuôn mặt tôn giáo tích tụ một điều gì bất khả hoán giảm trong chính kích thước mà nó đã có thể được khơi động dẫn hướng bởi Thánh Linh Thiên Chúa. Cần phải diễn giải lại luận chứng về Lời hứa và sự toàn kết dựa trên điều mà Balthazar luôn luôn gọi là “luật liên toạ” (loi d'implication). Chính vì mặc khải của Thiên Chúa là mặc khải đa biệt hóa (Lời được mặc khải trong Chúa Giêsu Kitô không loại trừ những lời khác biệt một cách hiển nhiên), những truyền thống tôn giáo lớn hiện “đang được qui hàm” trong chính Lời của Thiên Chúa và được trực thuộc vào ý đồ mầu nhiệm của Người. Giáo Hội là bí tích của Ơn cứu độ Thiên Chúa thể hiện cho mọi người. Nhưng, do bản chất cốt yếu, Giáo hội làm chứng về sự cứu độ được truyền thông trong một lịch sử mà biên giới vượt quá những lần ranh của Kitô giáo lịch sử. Với những nền văn hóa và những tôn giáo, chính lịch sử loài người tự nó đã là trình thuật của Thiên Chúa (récit de Dieu), nói rõ hơn, là bí tích của sự hiện diện của Người trong nhân loại.

-----

\* Claude GEFFRÉ - Giáo sư bộ môn Thần học về tôn giáo Học viện Công giáo Paris. Trong bài tham luận này, vì khuôn khổ ngắn gọn và tổng hợp, tôi đã không nêu nhiều trích dẫn. Trong số rất nhiều tựa sách về chủ đề này, tôi chỉ giới thiệu tham khảo tác phẩm đã cổ điển của Jacques Dupuis: “Jésus à la rencontre des religions” (Chúa Giêsu Kitô trong cuộc gặp gỡ với các tôn giáo), Desclée, 1989. Tôi đã có nhiều dịp trình bày về “Cuộc đối thoại liên tôn”. Không kể bài “La Théologie des religions non-chrétiennes vingt ans après Vatican II” (Thần học về các Tôn Giáo ngoài Kitô giáo 20 năm sau Công Đồng Vatican II), *Islamochristiana II* (1985) tr. 115-133, tôi xin giới thiệu độc giả tham khảo mấy tác phẩm sau đây “La Foi à l’âge du pluralisme religieux” (Đức tin vào thời đa nguyên tôn giáo), *La Vie Spirituelle*, 11-12/1989) tr. 805-815; “Théologie chrétienne et dialogue interreligieux” (Thần học Công giáo và cuộc đối thoại liên tôn), *Revue de l’Institut Catholique de Paris*, số 38-1991 tr. 63-82”; “La Mission comme dialogue de salut” (Sứ vụ như cuộc đối thoại cứu độ), *Lumière et Vie*, số 205-992, tr. 33-46.

\* (A. PHẠM HÒA HIỆP chuyển ngữ bài *Salut en Jésus Christ et valeur salutaire des religions du monde* của Giáo sư Claude GREFFRÉ trong tập san *Catéchèse*, 3/1992 “Christianisme et autres religions”, pp.53-63) ■

# NĂM LINH MỤC



## Linh mục Cursillistas

“Rồi người lên núi và gọi đến với người những kẻ người muốn. Và các ông đến với Người. Người lập Nhóm Mười Hai, để các ông ở với Người và để Người sai các ông đi rao giảng, với quyền trừ quỷ.” (Mc 3, 13-15). Cuộc sống linh mục ghi dấu ấn lời mời gọi : từ bỏ tất cả để theo Chúa Kitô. “Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì Người ban cho anh em. Điều Thầy truyền dạy cho anh em là hãy yêu thương nhau.” (Ga 15,12-15)

Trong hành trình linh mục, **Ra đi** (Duc In Altum) của các linh mục dự khóa 3 ngày do Phong trào Cursillo tổ chức ở Đức minh họa Tin Mừng theo thánh Gioan. Sau khóa học, **Hoa trái** của các linh mục cursillistas là **De Colores. Hãy yêu thương nhau** là hành trình Cursillo, thể hiện qua họp nhóm, ultreya và trường huấn luyện. Các linh mục dự khóa 3 ngày ở Đức vào Năm Linh Mục dùng làm hành trang cho chuyến Ra đi mới, mang lại cho Phong trào **Hoa trái Yêu thương**. Các bài viết trong khuôn khổ Năm Linh Mục trong mấy tháng qua đã ôn lại nhiều tông huấn. Các linh mục cursillistas là các linh mục của ngàn năm thứ ba (Prêtre du III<sup>ème</sup> millénaire) mang dấu ấn thời đại Đức Gioan-Phaolô II. Trong Đại hội Ultreya Quốc tế “Cursillos de Cristiandad”, ngày 29-07-2000 giữa Năm Thánh 2000, Đức Gioan-Phaolô II đã nói về các linh mục cursillistas như sau : “Phương pháp Cursillo góp phần biến đổi môi trường qua con người mới qua 3 ngày hội học trong đó các linh mục và giáo dân gặp nhau trong lời cầu nguyện và dâng Hy lễ, thông truyền các chân lý căn bản của đức tin công giáo một cách sống động”. Việc lược trình Lời Chúa qua các giảng huấn của Đức Gioan-Phaolô II chính là là một cách để bàn về các **Linh mục Cursillistas**.

“Anh em hãy lánh riêng đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút.” (Mc 6,30). Ngày 23-7-2000 trong Năm Thánh của Giáo hội, sau giờ đọc kinh *Truyền tin* (Angélus), Đức Gioan-Phaolô II đã nhắc lại Phụng vụ Lời Chúa ngày 23-7 với lời mời gọi tĩnh tâm ở chốn xa. Vào cuối tháng 7 Năm Thánh 2010 của Giáo hội Việt Nam, một số linh mục “lánh riêng ra đến một nơi thanh vắng” bên nước Đức để tham dự khóa hội học 3 ngày của Phong trào : “Venez vous-même à l’écart, dans un lieu désert” trong bản tiếng



Pháp dịch từ Hy ngữ. Trong một đoạn Tin Mừng khác, Chúa ân cần mời gọi : *“Tất cả những ai vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng.”* (Mt 11,28). Khóa 3 ngày là để tạm quên câu chuyện cũ, **ra đi** trong chặng đường mới Cursillo : *“Các người đừng nhớ lại những chuyện ngày xưa, chớ quan tâm về những việc thuở trước. Nay ta sắp làm một việc mới. (...) Phải, ta sẽ mở một con đường giữa sa mạc, khơi những dòng sông tại vùng đất khô cằn.”* (Is 43,18-19). Lời Chúa trong sách tiên tri Isaia phải chăng là thông điệp gửi đến các cursillistas khóa 27 và 28, cách riêng các linh mục dự khóa là những Chúa Kitô khác (alter Christus) chia sẻ sứ mệnh mục vụ *“mở một con đường giữa sa mạc, khơi những dòng sông tại vùng đất khô cằn”* trong sa mạc hồn ta. *“Ai khát, hãy đến với Ta”* vì *“từ lòng Người sẽ tuôn chảy dòng nước hằng sống”* (Ga 7,37-38).

Linh mục Cursillistas thể hiện tình yêu Thánh tâm Chúa. Ba ngày tĩnh huấn là ba ngày ôn lại những lời nhắn gửi của Đức Gioan-Phaolô II trong thông điệp tuyên đọc trong bế giảng khóa học hội về chủ đề *“Nhận diện linh mục (visage du prêtre) qua sắc lệnh công đồng Presbyterorum Ordinis”*: *“Trước hết là lời mời gọi các linh mục suy niệm trong bầu khí tĩnh lặng nội tâm (silence intérieur) về ơn gọi linh mục vốn là ân sủng và mẫu nhiệm : ân sủng để dâng lời cảm tạ ; mẫu nhiệm để tiếp tục khám phá và trân quý.”*

Mỗi linh mục cursillista là một người tôi trung của Chúa, đồng hành với Phong trào phục vụ Giáo hội và tha nhân. Trong sách Isaia có *Bài ca người tôi trung* như sau : *“Đây là người tôi trung ta nâng đỡ, là người ta tuyển chọn và quý mến hết lòng. Ta cho thần khí Ta ngự để người làm sáng tỏ công lý trước muôn dân”* (Is 42,1). Thông tư của Thánh bộ Tu sĩ về chức vụ và đời sống linh mục ngày 31-1-1994 đặc biệt nhấn mạnh linh mục được đặt giữa các giáo dân để hướng về sự hiệp nhất trong đức mến. Linh mục cursillista giữa các cursillistas đồng hành với phong trào trong đức mến. Trong bài giảng tại Rio de Janeiro ngày 2-7-1980, Đức Gioan-Phaolô II nói : *“Linh-mục-phục-vụ-trăm-họ (homme-pour-les-autres), bởi chưng linh-mục-tận-hiến-vi-Thiên-Chúa (homme-pour-Dieu). Phụng sự Chúa là nền tảng vững chắc để phục vụ tha nhân. Linh mục là Người-Của-Chúa-Lo-Cho-Trăm-Họ (Homme-de-Dieu-pour-les-autres), giải thoát các linh hồn khỏi trầm luân trong tội lỗi, mang trăm họ quay về phụng thờ Thiên Chúa”*. Linh mục cursillistas noi gương Chúa Kitô *“nên giống anh em mình về mọi phương diện, để trở thành một vị Thượng tế nhân từ và trung tín trong việc thờ phượng Thiên Chúa, hầu đền tội cho dân. Vì bản thân Đức Kitô đã trải qua thử thách và đau khổ, nên Người ra tay cứu vớt những ai bị thử thách.”* (Dt 2,16-18)

Mỗi linh mục cursillista đều có chức năng phục vụ tha nhân trong bản thân Đức Kitô (in persona Christi Capitis). Nhờ được xức dầu chức thánh (onction sacerdotale), linh mục đồng bản tính (consubstantiel) với Đức Kitô, Ngài là Linh mục Thượng phẩm. Linh mục hiển mình cứu vớt sinh linh bằng sự tận hiến (don total). Đức Gioan-Phaolô II nhắc lời giáo huấn của Đức Kitô nhắn gửi các linh mục : *“Đây là điều răn của Thầy : anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình. Anh em là bạn hữu của Thầy, nếu anh em thực hiện những điều Thầy đã truyền dạy.”* (Ga 15,12-14)



Các linh mục cursillistas còn phục vụ cho sự hiệp thông : hiệp thông giữa các linh mục cursillistas trong Phong trào, hiệp thông giữa các linh mục cursillistas và các cursillistas khác, để tất cả đồng hành với Đức Kitô là Thầy Chí Thánh, bằng con tim son sắt, vui buồn cùng nhân thế. Xin hãy lắng nghe di huấn của Đức Gioan-Phaolô II vắng trong tiếng chuông chiều Truyền tin ngày 14-1-1990,

để lời di ngôn của từ phụ từ nay sẽ ngân nga tận tấc lòng các linh mục cursillistas : *“Diện mạo linh mục không hề thay đổi : linh mục hôm qua và linh mục hôm nay đều giống Đức Kitô. Trong cuộc sống tại thế, Đức Kitô đã đưa ra hình ảnh linh mục muôn thuở : Linh mục của ngàn năm thứ ba tiếp nối thế hệ linh mục cha ông, đem lại sinh lực cho Hội Thánh. Sứ mệnh linh mục chính là tiếp nối lời mời gọi sống chức linh mục duy nhất và đời đời của Đức Kitô (sacerdoce unique et permanent du Christ).”*

Combs-la-Ville (77), lễ Thăng Thiên 2010

Lê Đình Thông ■

## PHÂN ƯU

Văn phòng Điều Hành được tin :

Cụ Giuse Nguyễn Văn Hào, thân phụ của Chị Thérèse Nguyễn Thị Ninh khóa 11 Nữ, đã tạ thế tại Lognes hồi 17 giờ ngày 14/05/2010, hưởng thọ 90 tuổi.

BDH PT xin phân ưu cùng người thân, tang quyến. Trong Niềm Tin vào Chúa Phục Sinh, xin hiệp lời cầu nguyện cho các linh hồn Giuse sớm được vào hưởng Nước Chúa.

# Hội Ngộ Tháng Hoa

Trong tháng năm vừa qua, vì chúa nhật thứ tư trùng với Ngày Thân Hữu của Giáo Xứ VN Paris, nên không có Đại Hội Ultreya như thông lệ. Thay vào đó lại có hai sinh hoạt khá đặc biệt. Trước hết, theo đề nghị của Ban Điều Hành, PT Cursillo đã tổ chức một ngày picnic vui chơi để kéo dài thêm những giây phút gặp gỡ có vẻ quá ít ỏi trong năm. Điểm hẹn cho ngày « Hội Ngộ Huỳnh Đệ » là tư gia của vợ chồng anh Minh - chị Lương. Cả hai đều là cursillistas các khóa 'em út', nhưng bàn tay « nắm Chúa, nắm anh em » đã rất chặt chẽ thân thương. Chương trình được dự định với phần họp mặt từ 11 giờ sáng ngày 08/05/2010, sau đó đọc kinh dâng Đức Mẹ, ăn trưa và văn nghệ bỏ túi. Nhờ phần sân sau nhà rất lớn, anh chị gia chủ đã bày biện bàn ăn khang trang, dưới lều vải che nắng rất lịch sự. Mọi việc sắp đặt nói lên được sự vui mừng của anh chị Minh-Lương được đón tiếp đại gia đình Cursillo. Hơi tiếc là số người đến dự không được đông đủ như dự đoán, vì có một số đi hành hương Đất Thánh, hay bận bịu vài chuyện riêng tư khác đã dự tính từ lâu. Mặc dù vậy, mọi người đã được một sự ngạc nhiên rất cảm động, đó là sự hiện diện của bác Đào Văn, cựu chủ tịch PT. Sau một thời gian dài vật lộn với bệnh tật, và sức khoẻ suy yếu vì tuổi già, có lẽ đây là lần đầu tiên bác trở lại gặp gỡ anh em trong PT.



Khi bắt đầu phần cầu nguyện, anh Nguyễn Minh Dương đã cho mọi người biết về gia cảnh của anh chị Minh-Lương. Thật là một câu chuyện đẹp và màu nhiệm về sự yêu thương cầu bầu của Mẹ Maria. Con gái lớn của anh chị đã qua đời ở lứa tuổi 20 sau một tháng bạo bệnh. Trước đó, cháu rất mến mộ Đức Mẹ, và mong ước được rửa tội theo đạo công giáo. Nhưng vì anh chị theo Phật giáo, nên không chấp nhận lời cầu xin của con. Khi con gái qua đời, anh chị rất xót xa, ân hận. Nhờ được bạn bè và cộng đoàn công giáo đến nhà an ủi, chia buồn, đọc kinh cầu nguyện, anh Minh và chị Lương đã xin nhận lãnh Bí Tích Rửa Tội, thực hiện ước mơ của con gái trước đây, và sau đó không lâu tham dự khóa Cursillo. Nghe chị Lương hân hoan tiếp lời anh Dương : « Cháu đang ở đây với mình, đang thấy mình đó ! », lòng ai không cảm phục sự can trường của người mẹ

mất con vẫn vui sống bình an nhờ vào Niềm-Tin mới, và nhất là nhờ tình bạn thắm thiết của những người anh em đồng chí hướng ? Niềm-Tin cũng là chính là động lực giúp bác Đào Văn vượt qua những giây phút chùng chân vì bệnh tật. Trước khi chia tay ra về, bác đã nhắn gửi rất nhiều điều tâm huyết. Nhưng trên hết vẫn là lời mời gọi các cursillistas hãy giữ vững Đức Tin, sống kiên trung với Giáo Hội, nhất là trong cơn biến động khủng hoảng hiện thời, theo sát các vấn đề thời sự, xã hội để Phúc Âm hóa môi trường một cách có hiệu quả... Bên cạnh những giây phút lắng lòng thâm trầm đó, 'bao tử' của mọi người cũng đã được 'hả hê' với các món 'khoái khẩu' : cháo gà, thịt nướng (đủ loại heo, gà, bò !), xôi, chè, ..., cũng như được thưởng thức những bài nhạc đạo đời hòa điệu qua nhiều 'giọng ca vàng Cursillo' ...

Sau đó một tuần, nhân dịp Lễ Thăng Thiên được nghỉ 'bắc cầu', và nhờ sự thu xếp ưu ái của linh mục Stêphanô Bùi Thượng Lưu, cũng như của anh Doanh, đại diện liên nhóm Đức, bảy người trong Ban Điều Hành đã thuê bao một chiếc xe để cùng sang Stuttgart thăm viếng cơ sở Katholisches Jugend-und Tagungshaus, Wernau, nơi sẽ tổ chức hai khóa 27 & 28 của mùa hè sắp tới. Chuyến viễn hành diễn ra tốt đẹp, tuy có chút trục trặc kỹ thuật lúc đi, nhưng 'tiền hung hậu kiết', con đường tông đồ nào cũng có Chúa dìu dắt phù trợ. Thêm vào đó, sự tiếp đón chân tình của cha Lưu, người phụ trách cơ sở và các anh chị trong liên nhóm Đức khiến 'người Paris' thấy thật ấm lòng, dù thời tiết còn se lạnh và mưa gió. Nhất là sự khang trang, hiện đại của cơ sở mới càng làm nao nức lòng người. Các cursillistas nào đang bảo trợ người thân, bạn bè thì phải nhanh chân lẹ tay kéo đến thời hạn 'khóa sổ' thì sẽ tiếc hùi hụi, lại phải chờ đến hai năm (hay hơn ?) nữa ...

**Nếu Tháng-Hoa** là tháng mà mỗi người con của Mẹ Maria dâng lên Mẹ những vui buồn, âu lo, qua chuỗi Mân Côi, như những cánh hoa « **De Colores** » của cuộc sống chứng nhân, thì « **Hội-Ngộ-Tháng-Hoa** » chính là dịp để nối kết từng bông hoa nhỏ ấy lại thành tràng hoa tuyệt của **Niềm-Tin, Yêu Thương, Chia Sẻ** và **Phục Vụ**... Xin Mẹ tiếp tục cầu bầu cho chúng con trên hành trình Ngày-Thứ-Tư « *biết liên kết trong mục tiêu chung, để quy hướng về một tinh thần duy nhất, đó là tinh thần của Chúa Giêsu. Nhờ tinh thần này, chúng con thấy được sự tốt lành của Thiên Chúa khắc ghi trên gương mặt chúng con, cảm nghiệm được những âm điệu nồng ấm trong lời nói của chúng con và nhìn ra trong cuộc sống chúng con một ý nghĩa trở vượt trên thế gian, biểu lộ cho thấy Chúa đang hiện diện giữa chúng con. Amen* » (trích Lời Cầu của Người Cursillista)

Tháng Hoa 2010 – K7 ■

# MÙA XUÂN



Khắp đó đây cây cỏ đã đâm chồi nảy lộc, nhiều loài hoa đã khoe sắc và chim rừng đã lại rộn rã dưới nắng ấm của mùa xuân ; sinh hoạt quanh tôi cũng đang đổi thay theo nhịp nắng.

Mùa đông lạnh giá, theo tiến trình thiên nhiên, đã là thời gian trầm lắng, tiệp sinh của vạn vật, để hôm nay, khi nắng ấm về vạn vật lại bừng lên sức sống mới.

Bốn mươi ngày của Mùa Chay Thánh, Giáo Hội mời gọi tôi. Vàng, tối muốn nói tới chính bản thân tôi mà không phải là lời mời gọi chung chung, trở về với chính mình trong những ngày *Trầm Lắng*, trở về cõi yên tĩnh của nội tâm để tích tụ một lực sống tiệp sinh bằng những phút giây nối kết với Nguồn Lực, nối kết với Nắng Ấm mong có ngày đâm chồi nảy lộc, sinh hoa kết trái.

Lời mời gọi càng rõ nét hơn trong TAM NHẤT THÁNH – Bình Minh của Một Mùa Nắng Ấm, Giáo Hội dẫn tôi đi sâu hơn, nhìn rõ hơn Cội Nguồn của Mùa Xuân khi chiêm ngắm Chúa Kitô dang rộng hai cánh tay trên thập giá.

Nếu chỉ ngừng ở đây trong tầm nhìn thường tình của tôi khi chiêm ngắm Thiên Chúa quyền năng trên thập giá, quả là thăm sâu và khó hiểu, nhưng ngược dòng thời gian trở về biển cổ Tiệc Ly, việc Đức Kitô “BỀ BÁNH” trao cho các môn đệ với trần trời :

*“Này là Mình Thầy sẽ bị nộp vì các con,...Này là Chén Máu Thầy, Máu giao ước mới, giao ước vĩnh cửu, sẽ đổ ra cho các con và mọi người được tha tội...”*

Lời trần trời đã là HY TẾ - một GIAO ƯỚC chan chứa yêu thương, một Màu Nhiệm Tình Yêu.

Khi chiêm ngắm Màu nhiệm này, Đức Thánh Cha Biển Đức XVI đã dạy :

*“Thiên Chúa đầy quyền lực đã không dẫm đạp ta, mà trái lại Ngài đã cúi xuống nâng ta lên ngang tầm với Ngài. Thiên Chúa có thể trở nên bé nhỏ, đó là tất cả cái bí ẩn trong cái cao cả của Ngài”.*

Biển cổ Gôn-gô-ta không phải như nhãn giới tôi chỉ

đơn giản ngừng lại trong thăm sâu, nhưng trong cái “Bé Nhỏ” mà Thiên Chúa muốn trở nên, chứa “Cái Bí Ẩn trong Cái Cao Cả của Ngài”.

Thiên Chúa “Đầy Quyền Lực” đã không dùng quyền lực đảo ngược bản án bất công, ngộ nghịch loài thụ tạo do chính Ngài tạo dựng áp đặt lên Ngài, mà Ngài ôm lấy thập giá trong thân phận „ Nhỏ Bé „, yếu đuối của phận người để nâng tôi lên ngang tầm với Ngài, kéo tôi ra khỏi vực thăm thẳm tối, ban sức sống mới, và cho tôi bước đi lên chan chứa hy vọng.

Nhưng Giao Ước từ Chúa Kitô cũng là lời trần trời ân tình Chúa Kitô mời gọi tôi bước theo Ngài trong hành trình “Cho Đi” của luật yêu thương; thực hiện hy tế “BỀ BÁNH”. Khi “BỀ BÁNH” trao cho các môn đệ, Chúa đã xác quyết : **“Này là Mình Thầy”**. *Ngài tự bề vụn cho yêu thương, vì Yêu thương.*

**“Hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con”** (Ga. 14 : 34)

Rõ ràng là một định luật nguồn mạch từ Thầy, là thước đo Đức Ái; thiếu “Bề vụn” thiếu “Cho Đi” vì anh em tôi, diện mạo Kitô hữu nơi tôi chắc chắn sẽ chẳng lôi cuốn được ai, đức ái nơi tôi sẽ què quặt, và sự hiện diện của tôi sẽ chẳng có tác động gì tới môi trường quanh tôi !

Thiên Chúa quyền năng đã trở nên Bé Nhỏ, đã tự “Bề Vụn” chính Ngài để tôi có địa vị con Thiên Chúa hôm nay. Màu Nhiệm Thập Giá đã là Giao Ước Vĩnh Cửu giao hoà loài người sa đọa với Thiên Chúa; mở ra một chân trời mới, Một Mùa Xuân Nước Trời, giải thoát tôi, giải thoát bạn khỏi nhà tù bóng tối tội lỗi. Vùng trời tự do chan chứa niềm hy vọng vĩnh cửu mở rộng ra trước mắt tôi. Thiên Chúa “Emmanuel” đưa tôi vào một hành trình cuộc sống dù cảnh huống nào tôi không hề cô lẻ vì “Thiên Chúa ở cùng chúng ta - ở cùng tôi”.

Cô Helen Keller, một cô gái câm điếc người mỹ, đã trở thành bậc khoa bảng. Vừa được 19 tháng tuổi, sau một cơn đau màng óc, cô gái bất hạnh này trở thành mù lòa và câm điếc. Thế giới âm thanh và màu sắc đã khép hẳn cánh cửa lại với cô. Làm thế nào để truyền thụ kiến thức cho một người đã câm điếc lại mù lòa ? Cha mẹ cô dường như bó tay. Nhưng có một cô giáo tên là Anna Sullivan đã không muốn bỏ cuộc. Hy vọng duy nhất mà cô giáo này có thể truyền thông và liên lạc với cô gái câm điếc và mù lòa này qua việc tiếp xúc với bàn tay của cô. Chỉ có thể tiếp xúc với thế giới bằng hai bàn tay, nhưng Helen Keller đã có thể học xong đại học, tốt nghiệp tiến sĩ và trở thành văn sĩ.

Cho người mù lòa và câm điếc chạm vào một sự vật và viết lên tên gọi của sự vật ấy : đó là phương pháp của cô giáo Anna Sullivan. Dạy về những sự vật cụ thể như cái bàn, cuốn sách, cành cây, con chó ... xem ra không



hắn là điều khó. Nhưng làm thế nào để diễn tả cho Helen hiểu được những ý niệm như tình yêu chẳng hạn ?

Ngày kia, cô giáo Anna Sullivan đã viết lên tay của Helen Keller hai chữ "Tình Yêu" rồi ôm chăm lấy cô bé hôn lấy hôn để với tất cả sự thành thực và nhiệt tình của cô. Lần đầu tiên trong đời, cô gái cảm điếc và mù lòa bỗng cảm thấy tim mình đập mạnh và cô hiểu được thế nào là Tình Yêu thương.

### ***Ngôn ngữ của tình yêu là hành động cụ thể.***

Ánh mắt triu mến, những âu yếm vuốt ve của người mẹ đối với đứa con mới lọt lòng có giá trị hơn bất cứ một quyển sách biên khảo nào về tình yêu. Những mồ hôi nước mắt, những hy sinh từng ngày của người cha giúp con cái hiểu được thế nào là yêu thương hơn bất cứ lời dẫn giải nào về tình yêu. Và có lẽ cũng thừa thãi để bảo rằng khi hai người yêu nhau thì sự thình lạng và những cử chỉ âu yếm có sức hùng hồn hơn những lời hoa mỹ, nhưng trống rỗng.

Thiên Chúa là tình yêu. Ngài tỏ tình, Ngài bộc lộ tình yêu với con người không chỉ bằng những lời nói suông, mà bằng cả một lịch sử của những can thiệp, những thể hiện cụ thể.

### ***Tình yêu không được chứng tỏ bằng những hành động cụ thể là một tình yêu giả dối, lừa bịp .*** (Trích Lễ Sống)

Đó là một vấn nạn, Chúa Kitô mời gọi chúng ta nhìn lại, kiểm điểm lại Đức Ái ta dành cho anh chị em, cho tha nhân quanh ta, những người mà Chúa Kitô xác quyết là những chi thể của Ngài (Ga.15:5)

Ngài đã từng khẳng định những gì ta làm cho một người, dù bé mọn trong anh em ta, là làm cho chính Ngài (Mt. 25 : 40).

Nếu hành động "Bẻ bánh" của Thầy vì yêu thương nhân loại, trở nên hiện thực, trở thành khuôn mẫu, thành hành động cụ thể nơi ta, thế chỗ cho những lời nói suông, lúc đó Đức Ái nơi ta mới thực sự vuông tròn ý nghĩa. Thế giới hôm nay sẽ là thiên đàng trần thế, bởi ở đâu có yêu thương ở đó có Thiên Chúa, nơi nơi sẽ tràn dâng MÙA XUÂN NƯỚC TRỜI.

Mùa Phục Sinh 2010

Duy Bình ■

## **KINH CHIỀU**

Phản ảnh đời sống tâm linh của người Kitô hữu - tin vào Thiên Chúa, Đấng thiêng liêng, tự hữu và hằng có - là nhật tụng, lễ thường, nhưng đã có những buổi kinh chiều để lại nơi ta những ấn tượng sâu xa hoặc những kỷ niệm khó quên.

Một chiều kia, chỉ ngăn cách bởi bức tường tu viện, bên ngoài là cõi hồng trần bon chen, hưởng thụ. Lặng lẽ nơi này, khi ánh chiều buông, tâm tư trầm lắng, kinh chiều ngân lên, không gian nơi đây nghe thoảng hương thơm của hy sinh, quên mình và không khí trong lành của phục vụ, hiến dâng. Đẹp thay những tâm hồn đã có thể quên mình để phục vụ kẻ khác. Kinh chiều hôm đó tôi đã suy niệm về tất cả những ơn gọi trên đời.

Những buổi kinh chiều trong tuần thánh, ta đã cùng Giáo-Hội tưởng nhớ màu nhiệm Phục Sinh. Bài thương khó trong kinh chiều thứ sáu, ta đã cùng theo Chúa, từ khu vườn Giêtsêmani đến tòa tổng trấn Philatô, sau bao nhiêu oan khiên, nhục nhằn, Ngài đã bị bản án với cái chết "đóng đinh trên thập giá", còn bị nhạo báng với vòng gai trên đầu và khăn quàng xót xa. Trên đường đi đến pháp trường, bởi vì đầu thánh giá trở nên quá nặng nề, nên đã gục ngã bao lần, trước khi đạt đến tột đỉnh thương đau trên ngọn đồi Golgotha. Nhưng rồi chúng ta đã cùng Giáo Hội ca khúc khải hoàn, mừng Chúa Phục sinh, hoàn tất công trình cứu chuộc. Ấn tượng xâu xa ghi lại cho tôi là kinh chiều thứ năm Tuần thánh, khi tất cả chúng ta cùng quây quần bên bàn tiệc ly, thật linh thiêng phút giây huyền siêu, như lời người cha nhắn nhủ con cái trước phút chia lìa : "Thánh Thể ta ban, là của ăn thiêng liêng nuôi dưỡng linh hồn chúng con, những ngày lưu ký nơi trần gian, hãy làm việc này mà nhớ đến ta".

Không những chỉ có những buổi kinh chiều trong đau thương và thống hối, mà còn có những buổi kinh chiều Vọng Giáng-sinh, trông chờ Đấng Cứu-Thế, cho đến khi đất trời tung bừng mở hội, như có tiếng hát thiên-thần trên không trung, vũ trụ chan hòa tình thương và bình an của Ngôi-hai Thiên Chúa. Trong khung cảnh tung bừng mừng đón Giáng-sinh, đã có bao lần chúng ta nhìn thấy, hình ảnh Chúa Kitô trong thân xác đói nghèo của người hành khất bên đường, hoặc Chúa Hài-Đồng qua tấm thân mảnh khảnh của em bé cô nhi thiếu tình thương mến. Chắc hẳn tất cả chúng ta đều mong ước, chẳng còn ai bị lãng quên nơi bàn tiệc mừng sinh-nhật Chúa. Vào thời điểm này, nhắc nhớ chúng ta những kỷ niệm xa xưa, thường là những kỷ niệm êm đềm của thuở nào, cũng có thể là sự vọng chờ trong tình người, dù chỉ còn là kỷ niệm để làm đẹp cho đời, vì cuối cùng chỉ là cái mỉm cười trong ý thơ, lời nhạc và tiếng hát đong đưa : "em cứ hẹn, nhưng đừng đến nhé" vì quả thật : "tình chỉ đẹp khi còn dang dở..."

Và mấy ai quên được kinh chiều của khoá 3 ngày, vào những ngày này, tôi thường nhanh chân chọn chỗ quý gần nhất bàn thờ, cũng để cảm lây sự dịu dàng, khả ái của cô khoá trưởng, sau đó, nghe qua bài giảng trong băng cassette mang theo, và suốt khoá, tôi đã có những giấc ngủ, thật sự, chẳng vướng bụi đời.

Bây giờ, những buổi kinh chiều trong ngày thứ tư, dù không được tiếng là một cursillista nhiệt thành, nhưng tôi cảm thấy có một mối giây "thần giao cách cảm" khiến mình không thể xa rời vòng tay. Thế nên, cho dù đôi khi nắm tay có hơi lỏng, cho dù vòng tròn quá bao la, khiến mình không thể nhận diện hết được nhau, cũng có thể, sau buổi kinh chiều, nếu bất chợt có nhớ về nhau, hãy thăm chúc cho nhau sự bình yên trong giấc ngủ an lành.

E.N.K23 ■



## Tiếng " Mẹ " Dịu Êm...

Tôi nhận được cánh thiệp chúc xuân với một nỗi vui khôn tả, vì nó đến từ một phương trời gần biên giới Mễ-Tây-Cơ và Mỹ, ở nơi đó có một tấm chân tình mà chủ nhân đã ấp ủ gần 20 năm qua, đã tìm kiếm để trao cho tôi. Cảm tạ ơn

Chúa đã gìn giữ cho con một hạnh phúc, một sự bất ngờ lớn lao đến như thế. Cánh thiệp đầu xuân đã làm sống dậy một vùng trời đầy ấp kỷ niệm trong tâm hồn tôi những ngày tháng cũ nơi đảo tạm cư xứ Mã-Lai, những ngày tháng đơn sơ mà trọn vẹn tình cảm trong anh em chúng tôi.

Chúng tôi có cả thầy là tám anh em, đứa nhỏ nhất 9 tuổi, và tôi thì lớn nhất nên phải lo từ việc ăn ngủ cho đến chuyện nấu nướng cho các em. Vượt biển đến đây không có đứa nào có thân nhân hay cha mẹ. Đây là một công việc tôi tự nhận lấy nên cảm thấy vui vui những ngày tháng ở đảo ngoài buổi đi học ngoại ngữ, đi nhà thờ. Thời gian còn lại là nỗi cô đơn trống vắng âu lo cho một tương lai xa chưa biết định hướng. Tôi xin tham gia vào công việc cộng đồng trên đảo. Nơi tôi công tác là trường song ngữ của một bà sơ người Úc-Đại-Lợi lo cho các em thiếu nhi bậc tiểu học. Bà rất tận tình chăm sóc từ các em nhỏ cho đến những người cộng tác bằng một tình thương không bờ bến trong trái tim bà. Bà không tạo vẻ ngăn cách giữa người tị nạn với bản thân. Lúc nào tôi cũng nhận thấy gương mặt bà rạng rỡ tươi vui, hiền lành mẫu mực. Tôi quý bà lắm, nhiều khi có cảm nghĩ rằng bà giống như một bà mẹ chứ không phải người ngoại quốc làm việc thiện nguyện. Cũng mùa xuân năm ấy tôi phải rời đảo đi định cư.

Nơi mà tôi cảm thấy lưu luyến là con ốc đảo ngoài biển khơi. Nhìn thoáng qua người ta cứ cho là một hoang đảo chênh vênh giữa sóng nước muôn trùng. Đâu có ai ngờ rằng có hàng chục ngàn con tim đang khao khát một ước vọng cho tương lai, cho một sự tự do và ấm no hạnh phúc của đời người. Ở đó, tôi cũng bỏ lại hàng chục tấm lòng thương yêu như một mái ấm gia đình. Anh em chúng tôi đón xuân đơn sơ lắm, một con gà già « dai như cao su » cũng rô ti cho có màu vàng để ăn với bánh mì, thêm vài lon nước ngọt và dăm chiếc bánh tây lạt mua bằng tiền lì xì của bà sơ cho tôi. Như thế mà anh em chúng tôi đã vui một mùa xuân thật trọn vẹn. Đối với tôi, bà sơ ấy giống như một bà mẹ, tôi vẫn

thường gọi như vậy khi tôi đối diện với bà nhưng bà thì chối từ luôn, bà không cùng nguồn gốc với chúng tôi, không nói được tiếng chúng tôi mà bà đã trải rộng lòng mình để lấp bớt đi phần nào nỗi buồn khổ, mát mát mà chúng tôi đã chịu đựng. Cho dù bà không nhận nhưng tôi vẫn gọi bằng « mẹ », ở trong tim tôi bà là hình ảnh Mẹ Maria mà tôi tôn kính.

Thế rồi tôi cũng già từ để ra đi. Chính lúc đó tôi mới đón nhận tràn đầy tình cảm dành cho mình thật trọn vẹn. Khi rời Việt nam để đi vượt biên, tôi chỉ buồn và đau lòng thôi chứ không khóc, nhưng lần này anh em chúng tôi khóc thật nhiều, mười ngón tay tôi chia ra không đủ cho các em nắm lấy. Chúng thương tôi vì sẽ mất hẳn tôi trong những ngày tháng tới. Tôi khóc vì thương chúng nó rồi sẽ ra sao. Hôm ấy bà sơ không đến tiễn, lòng buồn buồn tôi tự nhủ chưa hề làm lỗi với bà. Nhiều lần tôi ngồi trầm tư suy nghĩ miên man về tương lai đời mình với những xáo động, những lo âu mình phải đối diện. Những lần như thế bà thường khuyên tôi « mọi việc Chúa đã an bài, cần thoải mái hơn... » Bà đã cầu nguyện cho tôi thật nhiều để bình an của Chúa ở mãi bên tôi.

Khi đã đến nơi định cư, tôi viết thư về thăm lại bà sơ và các em cùng với bạn bè làm chung, thì mới biết được rằng bà không đến tiễn tôi vì bà không muốn tôi rời xa mọi người. Bà muốn đưa tôi đi định cư nơi xứ sở của bà, nhưng bà không thể xen vào sự lựa chọn riêng tư của tôi, và bà biết sẽ không ngăn được dòng nước mắt khi con tàu mang tôi đi xa. Những kỷ niệm đó là một thứ hạnh phúc quý giá mà tôi mang giữ mãi trong góc trời ký ức. Tuổi đời càng chông chất thì thời gian sẽ xoá dần những dấu vết yêu thương thời hoa mộng của quá khứ. Hôm nay bỗng dưng cánh thiệp này đã làm tôi sống lại với nỗi nhớ ngút ngàn, và đã mang lại cho tôi một mùa xuân đầy tràn niềm vui, hạnh phúc pha lẫn quá khứ và hiện tại.

Gia đình tôi đi thăm lại một gia đình người bạn cũ cách nhà chúng tôi khoảng 70- 80 cây số. Bà mẹ già bị tai biến mạch máu não làm liệt toàn thân đã hai năm qua. Chúng tôi thường thăm hỏi nhau bằng điện thoại, thăm viếng thì chỉ được một đôi lần. Những lần như vậy bà luôn ước muốn được gọi tôi bằng con, nhưng trong thâm tâm tôi thì đầy những đắn đo suy nghĩ từ việc làm, chuyện gia đình vợ con nên sợ không có nhiều thời gian để thăm viếng an ủi bà. Tôi lặng thinh chưa dám nhận lời. Chuyện đời cũng trở trêu thay, người mà tôi muốn gọi bằng mẹ thì không được, trái lại người muốn được làm mẹ tôi thì tôi ngần ngại chối từ. Ngồi bên cạnh bà, tôi nắm lấy bàn tay gầy gò mà cảm thương



cho số phận con người. Có lắm đứa chen gan tị hơn thua, rồi chà đạp lẫn nhau để vượt lên trên chỉ vì cái tôi quá lớn, mang lấy hận thù thì cuối đời rồi tất cả cũng xuôi tay mặc cho dòng thời gian gặm nhấm thân xác. Tôi hỏi thăm về tình trạng sức khoẻ, chuyện ăn uống, giấc ngủ, giúp đưa bà xuống xe lăn đi làm vệ sinh. Khoảng nửa ngày, chúng tôi từ giã ra về. Bà nhìn tôi nói « *Cảm ơn trời Phật đã cho tôi một người con trai nữa để bỗng ấm kẻ hôi hám tạt nguyện* » Vì bà là người Phật giáo nên tôi lúng túng lặng thinh, tôi cúi xuống hôn bà, bỗng dung nước mắt tôi ứa ra, và miệng nói một cách tự nhiên : « *Mẹ hãy giữ gìn sức khoẻ, nên cử động tay chân thường xuyên để sớm bình phục lại. Con sẽ đọc kinh cầu nguyện xin Chúa chữa lành cho mẹ* ». Bà ghì chặt lấy tay tôi như muốn giữ lấy tiếng « mẹ » mà tôi thốt ra bằng sự chân thành dịu êm tự đáy lòng của tôi. Trên đường về, lòng tôi hoan không sao kể xiết, có niềm vui pha lẫn chút hạnh phúc bình an. Có lẽ Chúa đã khơi dậy trong tôi lòng thương xót đến tha nhân của Ngài. Tôi vô cùng cảm tạ Thiên Chúa đã không bỏ rơi một ai cả. Từ hôm ấy tôi cảm nhận có sự êm ả vui tươi đến trong mái ấm gia đình tôi, và hằng đêm tôi gối đầu với một thứ hạnh phúc miên man êm ả đi vào giấc ngủ bình an,

Nhưng tôi vẫn thấy mình quá nhỏ bé so với những anh em trong nhóm Cursillo của chúng tôi. Họ đã dẫn thân cho sự mong mỏi của Chúa Kitô, bằng cách cho đi thật nhiều nhưng nào có đòi lại thứ gì đâu. Như anh Hoạt, anh Cam, chị Quý, chị Vân. Các anh chị đã đem hết những thương yêu của lòng mình mang đến kẻ liệt nơi giường bệnh, trao cho họ từng miếng ăn, từng ly nước, rồi cùng nhau đọc kinh cầu nguyện xin cho bệnh nhân giảm đau đớn. Hay anh Bi, anh Tập, chị Ngân dìu đỡ người già yếu trong nhà dưỡng lão, nâng từng ly nước muỗng cơm cho người mất trí. Chỉ ngần ấy thôi cũng chứng tỏ rằng Chúa cùng đồng hành với họ. Lạy Chúa con đã phạm trọng tội với lời dạy của ngài. « *Đừng đánh trống thổi kèn như kẻ hát sớ đồng ngoài chợ* »... « *Khi bàn tay phải làm đừng cho bàn tay trái biết* ». Con sẵn sàng quỳ xuống đây nhận lấy tội hình. Nhưng con muốn xin thưa với Chúa vì con muốn nói lên lòng cảm xúc tận đáy lòng con đối với họ, về sự trưởng thành của họ từ phong trào Cursillo, và con cũng thưa với Ngài đây là « *những nhân chứng cho lòng thương xót từ trái tim Chúa* » Họ mang tình yêu Chúa đến với tha nhân qua tấm lòng của họ. Qua những lời con thưa với Chúa, với lòng từ bi vô bờ bến, Chúa có tha thứ cho kẻ tội đồ bé nhỏ đang quỳ dưới chân Ngài không, lạy Chúa ?

Đầu mùa chay 2010 - NTS ■

## MỘT TIN VUI

Mặc dù được các anh chị cursillistas ở Reims nhiều lần mời tham dự khóa Cursillo, chị Monique vẫn thường hay thoái thác, với lý do còn đi làm, và bận việc gia đình. Một hôm, trong buổi tiệc họp mặt với bạn bè, có sự hiện diện của vài linh mục, giữa tiếng trò chuyện cười nói ồn ào, chị bất chợt nghe một cha bảo: "Chúa luôn mời gọi mình, chỉ tại mình không muốn nghe và đáp trả..." Lạ lùng là sau đó, khi hỏi lại bạn bè, có ai nghe câu ấy không, thì không ai nghe như chị cả ! Cùng ngày hôm ấy, chị nhận được tờ ghi danh tham dự một khóa Cursillo. Về nhà, suy nghĩ mãi về câu đã được nghe, cuối cùng, chị quyết định ghi danh tham dự khóa 23. Trong ba ngày, Chúa đã liên tục đánh động lòng chị, qua rất nhiều Hồng Ân mà chị được trao ban cách riêng.

Trở về cuộc sống Ngày Thứ Tư, chị thật sự cảm nhận được mình đang bước đi trong sự dẫn dắt yêu thương của Thầy Chí Thánh, và thao thức "phải làm gì cái gì đó" cho Ngài. Ngoài việc sống chứng tá trong gia đình, sở làm, chị đã xin được chuẩn bị để lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức, mà vì hoàn cảnh, chị đã lơ là trước đây (chị Monique trở lại đạo ở tuổi trưởng thành). Đối với chị Monique, lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức là được Tuyên Xưng lại NIỀM TIN của chị nơi Thiên Chúa, Đáng đã nói với chị qua lời Phúc Âm mà chị nhận được trong khoá 23 :

**" Dầu cha mẹ có bỏ con đi nữa,  
thì hãy còn có CHÚA đón nhận con"**

*(Thánh Vịnh 27,10)*

Chị đã báo tin vui với đại gia đình Cursillo qua những tâm tình dưới đây. Xin tất cả cùng hiệp ý cầu nguyện cho chị tiếp tục vui sống bình an trong Tình Yêu của Thiên Chúa Ba Ngôi, đặc biệt là với ngọn lửa của Chúa Thánh Thần đang sưởi ấm trái tim chị.

**"J'ai la joie de vous envoyer ce message annonçant ma confirmation à la Pentecôte, dimanche prochain 23 mai, à la cathédrale de Reims avec les 55 autres confirmands de la région Champagne-Ardennes.**

**Je voudrais vous remercier de votre accompagnement spirituel, grâce au mouvement Cursillo que je découvre la miséricorde de DIEU, plus encore, à chaque instant la présence de DIEU en moi. Ma confirmation est une action de grâce et être témoin de son Amour. Je bénis le Seigneur de m'avoir donné ces révélations lors du repas "Agapé" à la fin de la session. Depuis, cela change progressivement ma vie intérieure. J'ai un immense sentiment d'émerveillement de la grâce de Dieu.**

**Voilà tout ce que je veux partager avec vous.**

**Je vous souhaite une très bonne fête de Pentecôte. Que l'Esprit Saint nous ouvre grand le cœur pour servir Dieu, suivre les impulsions de l'Esprit et nous permettre le plein exercice des vertus.**

**De colores - Monique" ■**

## ‘ KHOÁ BA NGÀY ’ CỦA THÁNH PHAOLÔ

(Thân tặng quý vị trợ tá hai khoá 27-28)

Từ 1963 ĐGH Phaolô VI đã công bố Thánh Phaolô là **Bản mạng** của Phong Trào Cursillo, vì ngài coi Phaolô là ‘mẫu người cursillista đích thực’... Nơi Phaolô, người cursillista có thể ‘tìm ra mẫu mực cho cuộc sống, cho hành động, cho đời sống thiêng liêng cần thiết để trung thành và tiến bộ trên con đường Ngày Thứ Tư.’ (Văn kiện Viget Salubriter - Một mùa hoa tượng bừng- ngày 14-12-63).

Vài bạn thân một hôm hỏi người viết: “Thánh Phaolô có đi một ‘khoá ba ngày’ chưa ? Như anh chị em mình và như các cha linh hướng của Phong trào ?” - Hồi kỳ cực rồi xúm nhau cười. Quý anh chị không có ý ‘giỡn mặt’. Chỉ tiêu tếu tí ti thôi.

Nhưng về nhà lật sách tra cứu. Vui quá ! Kỳ diệu ! Thừa có. Có thật. Thánh Phaolô có trải qua một ‘Khoá Ba Ngày’. Sách Công Vụ Tông Đồ xác nhận bằng vắn vện ba chữ mà lâu nay mình chỉ đọc phớt qua. Bây giờ mới thấy tầm quan trọng. Thật đẹp ! Có cảm tưởng các khoá Cursillo của chúng ta đã được Chúa Thánh Thần xây dựng theo mẫu khoá đầu tiên cho Phaolô.

### ĐÃ CÓ BA NGÀY TIN, YÊU, HY VỌNG ...

Sách kể rằng sau khi bị Thiên Chúa quật ngã trên đường đi Damas để bắt bớ các Kitô hữu, thì “**mắt vẫn mờ nhưng Phaolô không còn thấy gì**. Người ta **phải nắm tay** ông dắt vào Damas. **Suốt ba ngày**, ông không nhìn thấy, cũng chẳng ăn, chẳng uống.” (CV 9, 8-9). Nhưng chắc chắn Phaolô không nằm im rơ **suốt ba ngày** này mà bức tốc, giựt râu, cầu nhàu. Nơi ông được đưa tới là nhà của một người trong nhóm môn đệ mới của Chúa Giêsu. Tên là Giuđa (CV 9,11).

Coi như Phaolô nhập **Khoá Ba Ngày** mà ông Giuđa này là khoá trưởng. Trong nhà còn có những **môn đệ** khác của Chúa Kitô (CV 9, 19). Có thể coi họ là những trợ tá, những rollista chứng nhân v.v... Còn linh hướng? Thừa phải có: chính là Đức Chúa Thánh Thần.

Quý vị ấy đã làm gì ? Có thể đoán qui trình của Khoá Ba Ngày này đã được Chúa Thánh Linh sắp đặt. Trước hết Chúa đã ban cho Phaolô không còn thấy gì nữa, buộc đôi mắt ông phải cách ly mọi sự đời để cho con mắt của trái tim, con người của trí khôn ông từ giờ này chỉ tập trung tìm ba điều cần thiết nhất để sống: **TIN, YÊU, HY VỌNG**. Qua ba gặp gỡ : Bản thân, Chúa Kitô, anh em.

### ... VÀ CÁI KIỀNG BA CHÂN

Dưới ánh sáng Thánh Linh ông tìm gặp lại bản thân. Soát xét lại quá khứ của mình, và tìm hiểu Chúa Kitô, người quật ngã ông có đáng ông **TIN** hay không. Ông sẽ phải nhìn nhận : “...Tôi thuộc dòng dõi Israel, họ Benjamin, là người Hipri... giữ luật đúng như người Phariseu, nhiệt thành đến mức ngược đãi Hội Thánh ; còn sống công chính theo Lễ Luật, thì chẳng ai trách được tôi... Nhưng, những gì xưa kia tôi cho là có lợi, thì nay, vì Đức Kitô, tôi cho là thiệt thòi..., tất cả là thiệt thòi so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi.. Vì Người, tôi coi tất cả như rơm rác để được Đức Kitô và được kết hợp với Người,... Tôi chỉ chú ý đến một điều là quên đi chặng đường đã qua để lao mình về phía trước”...(Ph 3, 5-12)

Giờ đây không còn sợ cái ‘ông bắt đạo’ này nữa, các môn đệ của Chúa Kitô kể lại cho Phaolô những chuyện tuyệt

vời đã nghe, đã thấy, đã biết về Thầy Chí Thánh. Qua các chứng nhân này, Phaolô **Học Đạo của Giêsu**, được biết Người sinh ra trong máng cỏ, là con nhà lao động nghèo, đã đi loan báo Tin Mừng Ân phúc cho đời, chữa lành người tàn tật, phục sinh kẻ chết, nuôi ăn hàng ngàn người, dạy thứ tha và yêu thương cả kẻ thù, hạ mình rửa chân cho môn đệ, ban nước trời tức khắc cho một kẻ gian ác thống hối và tin vào Người, đã bị giết chết trên thập giá và đã sống lại v.v... Đạo của Người mà ông bắt bớ chính là đạo duy nhất có thể đem lại Ân Phúc cho đời.

Những chứng từ sống đánh động ‘khoá sinh’ Phaolô, lật đổ, bẻ gãy, tiêu diệt, xoá tan mọi nghi nan và hận thù đối với Đức Giêsu. Và giúp ông đạt tới một trình độ **Sùng Đạo** nhiệt thành đến nỗi say mê chọn **YÊU** Giêsu làm lý tưởng đời mình. Từ từ ông chia sẻ cảm nghiệm khắp nơi: “*Đối với tôi, sống là Giêsu*” (Ph 1,21)...*“Tôi sống, nhưng không phải tôi sống mà chính Chúa Giêsu sống trong tôi”* (Gal 2,20). Rồi ông dám tuyên xưng. Quyết liệt. Như thách đố : “*Ai có thể tách rời ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô ?... gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo ?... Trong mọi thử thách ấy, ta sẽ toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta... Tôi tin chắc rằng dầu là chết hay sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách rời ta xa khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta.*” (Rm 8, 35-38)

Sau ba ngày gặp lại bản thân và hiểu rõ mình hơn, sau Ba ngày tìm học biết Chúa Kitô, gặp gỡ kết hợp với những người từng nắm được tay Giêsu và bây giờ nắm tay diu dắt ông, tận tình làm trợ tá phục vụ ông, Phaolô tràn đầy vui mừng **Tin, Yêu và Hy Vọng**. Ba ngày tận tình **Học Đạo, Sùng Đạo**, mắt ông lại bừng sáng, ông ‘*nhận đầy Thánh Thần*’ và *chịu phép rửa*. (CV 9, 18).

Bước qua ‘Ngày Thứ Tư’, Phaolô xin ở lại sinh hoạt với nhóm môn đệ thêm mấy hôm trước khi **Hành Đạo**, ra đi làm công tác **Phúc âm hoá môi trường** : “*Lập tức ông bắt đầu rao giảng Đức Giêsu trong các hội đường, rằng Người là Con Thiên Chúa*”.( CV 9, 19-20).

Phaolô coi việc làm chứng cho Chúa Giêsu khắp nơi là một bổn phận thiêng liêng và bắt buộc. Đến nỗi quả quyết “*Khốn thân tôi, nếu tôi không rao giảng Tin Mừng*” (1Co 9,16).

Thân chúc và cầu xin cho hai khoá 27-28 đạt kết quả như khoá Ba Ngày của Phaolô.

**Tái bút** : Nhóm bạn vẫn còn một thắc mắc: “*Tại sao ĐGH Phaolô VI không chọn một thánh khác như Phêrô hay Gioan... làm quan thầy của Cursillo ?*”...

Trả lời : “*Cũng tốt lắm, nhưng hai vị này chưa có đi một Khoá Ba Ngày như Phaolô*”.

\*HCT ■

# SINH HOẠT

## HẬU CURSILLO

### Liên Nhóm Marne La Vallée ( Anh Nguyễn Long Nhan )

Chủ nhật thứ hai Phục sinh, Giáo hội đã dành ngày này để tôn sùng « Lòng Chúa Thương Xót ». Vì nhóm MLV sẽ đảm nhận hoạt náo Ultreya trong tháng 6 với đề tài Bí tích Thánh thể Bí tích của Tình Yêu, do vậy nhóm đặt trọng tâm suy nghĩ về các khía cạnh của Tình yêu trong cuộc sống hằng ngày để từ đó có thể tiếp cận về Tình thương của Thiên Chúa.

Bắt đầu Tình yêu giữa vợ chồng : ghen vì yêu ? có tính cách ích kỷ, áp đặt không đem lại hạnh phúc cho nhau. Cha mẹ thương con không phải lúc nào cũng cho ngọt cho bùi mà còn cần phải biết dạy dỗ nếu cần phải sửa phạt. Trong năm 1945 một trận đói giết chết hàng triệu người ở miền Bắc Việt Nam, một bà mẹ đã cắn đứt một ngón tay đứt cho con bú thay sữa. Vì vậy đòi hỏi Cha mẹ phải biết kiên nhẫn hy sinh nhiều để lo cho con cái lớn khôn nên người.

Trong chiến tranh người công dân phải biết hy sinh bảo vệ Tổ quốc. Tình yêu huynh đệ chi binh dẫn đến sự liều mình để cứu đồng đội đang lâm nguy. Cha Maximilien Kolbe trong trại tập trung Đức quốc xã đã tự hiến mình thay thế một đồng bạn đang cần sự sống để lo cho gia đình.

Trong Văn học Vũ trọng Phụng trong truyện « Anh phải sống » đã mô tả một hoàn cảnh hiểm nguy người vợ quyết định hy sinh tánh mạng để chồng rảnh tay tiếp tục cuộc sống nuôi dưỡng các con..

Tóm lại, cuộc sống hằng ngày dẫn đưa chúng ta tiếp cận lòng thương yêu Chúa Giêsu chết trên cây Thập Giá.

*Khối Hậu Cursillo xin đồng hành với Liên Nhóm Marne La Vallée trong buổi Hội Ultreya tháng Sáu sắp tới và chúc Liên Nhóm Marne La Vallée gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp*

### Liên Nhóm Ermont ( Anh Nguyễn Hữu Thủy )

Chúa nhật 5 Phục Sinh liên nhóm Ermont, sau giờ cầu Thánh Thể, cùng lắng nghe và suy niệm "Tin Mừng" Ga 13,31-33a, 34-35. Trước khi Chúa Giêsu về Trời, để được vinh hiển bên Chúa Cha, Chúa Giêsu truyền cho các môn đệ một điều răn mới được coi như dấu chỉ họ là môn đệ của Ngài : Đó là "các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con". Chúa dạy các Tông đồ ngày xưa và dạy chúng ta hôm nay "tình thương huynh đệ". Đây không phải là lời khuyên nhưng là giới răn, đỉnh cao của giới răn này là : "Chúng ta phải yêu thương nhau như chính Chúa

yêu chúng ta", ai đo được tình yêu của Chúa đối với mình ? - vô tận, vô lường, vậy chúng ta đừng bảo "sức người có hạn, tình thương đối với người khác cũng có chừng thôi". Nhưng Chúa bảo "phải thí mạng sống cho người mình yêu".

\* Sau đó phân công và chuẩn bị cho ngày Hội Ngô Huỳnh Đệ 08/05 tại nhà 167 bis Chaussée Jules Cesar 95130 Franconville và lên chương trình phục vụ cantine Giáo Xứ vào Chúa Nhật 30/05 (tuần lễ thứ 5 trong tháng), Thân mời tất cả quý anh chị cursillistas, sau Thánh lễ, đến ăn trưa ủng hộ :

- Cầu nguyện cho hai khóa mùa hè năm nay tại Đức (Khóa 27 và 28 ).

- Tham dự Thánh lễ với Gia đình ANPHONG-ERMONT.

*Khối Hậu Cursillo chân thành cảm ơn Liên Nhóm Ermont đã chu đáo chuẩn bị cho ngày Hội Ngô Huỳnh Đệ rất vui vẻ trong tình yêu thương, thánh thiện; Và cũng cầu chúc LN Ermont gặt hái được nhiều kết quả tốt trong việc phục vụ cantine GX sắp tới..*

### Liên Nhóm Têrêsa (Sarcelles Gonesses, Villiers Le Bel) (Anh chị Many Hùng )

Chúa nhật 16/05 Liên Nhóm Têrêsa đã nhóm họp dưới sự linh hướng ưu ái củ Cha Lưu Tâm.

Phiên họp bắt đầu bằng kinh cầu Chúa Thánh Thần xin Ngài soi sáng và diu dắt anh chị em trong buổi họp.

Trong phần Sùng Đạo, anh chị em đã dâng lên Chúa lời cầu nguyện : « Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, áo Ngài mặc ; toàn oai phong lẫm liệt, cảm bào Ngài khoác : muôn vầng ánh hào quang. Alléluia ! » (thánh vịnh 103). Anh chị em chia sẻ lòng yêu mến Chúa qua những việc làm như Dâng ngày, suy niệm, lần hạt Mân côi, tham dự Thánh lễ...vv...

Qua phần Học Đạo, chị Joséphine đọc đoạn Phúc Âm thánh Gioan (Ga 14,14-16,23-26) : « Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em sẽ giữ các điều răn của Thầy, Thầy sẽ xin Chúa Cha và Người sẽ ban cho anh em một Đấng Bảo Trợ khác đến ở với anh em luôn mãi. Đó là Thần Khí sự thật... »

Anh chị em suy niệm về đoạn Phúc Âm, Cha linh hướng giúp chia sẻ để anh chị em hiểu nhiều hơn về đoạn Phúc Âm này. Chị Lan bày tỏ nỗi băn khoăn của chị về những tin tức, đôi khi trái ngược nhau, trên nhiều mạng internet công giáo về sự việc « từ chức »..và ra đi đột ngột ...của ĐTGMHN Giuse Ngô Quang Kiệt, hay những tin tức bất lợi về HĐGMVN hay Giáo Hội Việt Nam ; Các anh chị khác phụ họa theo, thế là buổi chia sẻ trở nên hấp dẫn, hào hứng cho đến 17 giờ, dù chỉ mới đi được 2 phần ba chương trình, anh Liên nhóm trưởng đành phải tuyên bố « bế mạc », tôn trọng giờ giấc đã định.

Buổi họp nhóm kết thúc, bàn tiệc được bày ra, nào là trái cây, bánh ngọt, chè... mỗi người đem đến một món. Bữa tiệc thanh đạm kéo đến 18 giờ, không quên cùng hẹn



nhau tái họp nhóm vào ngày Chúa nhật 20 tháng sau (20/06/2010). Mọi người chia tay ra về vui vẻ. Có chị nói rằng : « Những buổi họp nhóm như thế này vừa có ích lợi cho đời sống thiêng liêng, vừa vui, vừa thất chặt thêm tình bằng hữu thân thương... nhất là được... no bụng.»

### Tâm tình Hậu Cursillo

Quý anh chị cursillistas thân mến,

Đến cuối tháng Bảy (Juillet) đầu tháng Tám (Août) 2010 tới đây, một số anh chị em chúng ta xung phong trợ tá giúp cho hai khóa cursillo 27 và 28 tổ chức tại Stuttgart (Đức).

Làm trợ tá cho một khóa cursillo, có thể nói là một Ơn gọi cao quý dành cho người cursillista, vì đây là cơ hội để người cursillista góp sức với Chúa Thánh Thần biến cải các tâm hồn. Ở đây không phải là những tâm hồn nói một cách chung chung, mà là tâm hồn của những con người cụ thể, đó là các anh chị em khóa sinh tham dự khóa học.

Trở lại nơi tổ chức khóa cursillo, chắc hẳn mỗi trợ tá không khỏi cảm thấy bồi hồi xúc động, nhớ lại ngày nào đó, cũng trong khung cảnh thánh thiện, huynh đệ, qua Phong Trào Cursillo, chúng ta đã được gặp gỡ Chúa Giêsu trong khóa học và đã quyết định tiến bước theo Ngài phục vụ tha nhân sau khóa học.

Người cursillista làm trợ tá giúp cho một khóa cursillo, không giống như « giúp » bạn bè dọn nhà hay « giúp » tổ chức một bữa tiệc một cách khơi khơi, mà mang tâm tình của một người đi dự khóa lần thứ hai... thứ ba... nghĩa là phải mang tâm tình, học hỏi, làm việc, tinh tâm, cầu nguyện y như khóa sinh. Ngoài ra người trợ tá khóa cursillo cần phải chân thành, cởi mở, hòa hợp với tất cả các anh chị em trợ tá khác.

Xin quý anh chị tiếp tục cầu nguyện và làm palanca cho hai khóa 27 và 28 sắp tới và cầu nguyện cách riêng cho các anh chị được Chúa Thánh Thần mời gọi làm trợ tá cho hai khóa 27 và 28 được làm tròn nhiệm vụ của họ. De colores ! ■

### ỦNG HỘ PHONG TRÀO

Chị Đỗ Thị Tuyết Mai	50.00 €
Chị Vũ Quốc Thị Nhuận	40.00 €
Chị Anne Marie Mai Hương	30.00 €
Anh chị Nguyễn Văn Vinh	20.00 €
Chị Nguyễn Bạch Mai	20.00 €
AC Lại văn Huyền	100,00 €
AC Vũ quốc Bảo	50,00 €
Chị Mai thị Ngọc Hương	50,00 €
AC Khổng hữu Vĩnh	50,00 €
AC Trần công Khải	50,00 €
AC Vũ kim Qui	20,00 €
AC Trần quốc Doanh	50,00 €
Chị Maria Nguyễn thị Phước	40,00 €
Chị Nguyễn thị Lan	50,00 €
Cha Phêrô Nguyễn trọng Quý	20,00 €

JOURNAL

Dest :

**PHONG TRÀO CURSILLO**

Mr. Giuse Nguyen Minh Duong  
4 Place Waitteau  
95120 Ermont—France  
Tél: (+33) 0 981 896 701

### THÔNG BÁO

Chỉ còn 2 tháng nữa là đến ngày tổ chức hai khóa Cursillo 27 và 28 tại Stuttgart, Đức quốc. Xin quý Cha, quý tu sĩ, quý anh chị làm Palanca cầu nguyện sốt sắng, và xin gửi gấp các đơn ghi danh tham dự (trợ tá cũng như ứng viên) đến VPĐH. **Lưu ý :**

**Khối Ba Ngày sẽ không nhận những đơn nào được gửi đi sau ngày 30/06/2010.**

**Xin các Liên Nhóm gửi Palanca đến BDH trước ngày 15/07/2010.**

*Ngày giờ các khoá học :*

Khóa Nam (27) từ 29-07 đến 01-08-2010

Khóa Nữ (28) từ 04-08 đến 07-08-2010

*Địa điểm tổ chức :*

Katholisches Jugend - und

Tagungshaus Wernau

Antoniusstrasse 3

73249 WERNAU

Tel: +49 (0)7153938 1-0

web site : [www.tagungshaus.net](http://www.tagungshaus.net)